Ký bởi: CÔNG BÁO NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Cơ quan: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Ngày ký: 2026-03-11 10:57:53 +07:00

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 329/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Báo chí

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Báo chí. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo, đề xuất, kiến nghị tại Tờ trình số 33/TTr-BVHTTDL ngày 29 tháng 01 năm 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Mai Văn Chính

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do -Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Báo chí

(Kèm theo Quyết định số 329/QĐ-TTg ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

Luật Báo chí số 126/2025/QH15 được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10 ngày 10 tháng 12 năm 2025, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026 (sau đây gọi là Luật). Để triển khai thi hành Luật kịp thời, thống nhất và hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Báo chí với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật bảo đảm đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả, tránh lãng phí.

b) Xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật theo quan điểm "06 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả".

c) Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các bộ, ngành và địa phương trong việc triển khai thi hành Luật.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

b) Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì trong việc phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

c) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tránh lãng phí.

d) Xác định lộ trình cụ thể để bảo đảm từ ngày 01 tháng 7 năm 2026, Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật được triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ trên phạm vi cả nước.

đ) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ, kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện, bảo đảm tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Rà soát, xây dựng ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật; sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để phù hợp với Luật Báo chí.

a) Tổ chức rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật

- Nội dung: Rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Báo chí thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm thống nhất, phù hợp với quy định của Luật và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật.

- Phân công thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

b) Xây dựng, trình Chính phủ ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí.

- Xây dựng Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Báo chí.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ quan có liên quan.

+ Thời hạn trình: Tháng 4 năm 2026.

- Xây dựng Nghị định quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan hành chính nhà nước.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

+ Thời hạn trình: Tháng 4 năm 2026.

- Xây dựng Nghị định quy định quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ quan có liên quan.

+ Thời hạn trình: Tháng 4 năm 2026.

- Xây dựng Nghị định quy định về hoạt động báo chí của cơ quan báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Ngoại giao.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ quan có liên quan.

+ Thời hạn trình: Tháng 4 năm 2026.

c) Xây dựng, ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật để phù hợp với Luật Báo chí.

- Xây dựng Thông tư của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết và hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động báo chí; điều kiện, hồ sơ, thủ tục cấp giấy phép xuất bản bản tin, đặc san.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ quan có liên quan.

+ Thời hạn trình: Tháng 4 năm 2026.

- Xây dựng Thông tư của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về điều kiện, hồ sơ, thủ tục thông báo đặt cơ quan thường trú, văn phòng đại diện, cử phóng viên thường trú và mẫu giấy giới thiệu khi hoạt động nghiệp vụ báo chí.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ quan có liên quan.

+ Thời hạn trình: Tháng 4 năm 2026.

- Xây dựng Thông tư của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết và hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục cấp, đổi, cấp lại và thu hồi thẻ nhà báo, chương trình và yêu cầu của lớp bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí, đạo đức nghề nghiệp.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Hội Nhà báo Việt Nam và cơ quan có liên quan.

+ Thời hạn trình: Tháng 4 năm 2026.

d) Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển và quản lý hệ thống báo chí.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ quan có liên quan.

- Thời hạn thực hiện: Tháng 6 năm 2026.

2. Tổ chức quán triệt, thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

a) Nội dung hoạt động

- Đăng tải, cập nhật toàn văn nội dung Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật trên Cổng/Trang thông tin điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật và các hình thức phù hợp khác để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân dễ dàng tiếp cận, khai thác, sử dụng.

- Xây dựng, biên soạn tài liệu giới thiệu nội dung cơ bản và những điểm mới của Luật để đăng tải, phát hành rộng rãi, phối hợp với Bộ Tư pháp để cập nhật trên Cổng Thông tin điện tử Phổ biến giáo dục pháp luật quốc gia.

- Tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến Luật cho các bộ, ngành, địa phương và cơ quan, tổ chức có liên quan; tiếp nhận và xử lý đề nghị, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về báo chí bằng các hình thức cụ thể; phối hợp với các cơ quan báo chí tổ chức thực hiện các chuyên mục, chương trình, tin, bài phổ biến và các hình thức khác theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng đối tượng cụ thể.

- Tổ chức tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng nghiệp vụ và biên soạn tài liệu tập huấn cho nhân lực thực hiện quản lý nhà nước trong lĩnh vực báo chí.

b) Phân công thực hiện:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình khác và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

3. Kiểm tra, giám sát, đôn đốc, theo dõi tình hình tổ chức thi hành Luật và văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành Luật.

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước hàng năm của các bộ, cơ quan, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

2. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan liên quan bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định pháp luật để bảo đảm, triển khai thực hiện Kế hoạch này.

3. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí; gửi kết quả thực hiện theo Kế hoạch về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời phản ánh về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, hướng dẫn giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.